

Số: 120/2026/QĐST-HNGĐ

Thái Nguyên, ngày 14 tháng 5 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 123/2026/TLST
- HNGĐ ngày 08 tháng 4 năm 2026, giữa:

- **Nguyên đơn:** Vũ Thị Nhật L, sinh năm 1993

Cư trú: Xóm F, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- **Bị đơn:** Anh Đặng Minh H, sinh năm 1992

Cư trú: Xóm C, xã Đ, tỉnh Thái Nguyên

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213, Điều 482 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 51; 54; 55; 57; 58; 81; 82; 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 06 tháng 5 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Thị Nhật L và anh Đặng Minh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Vũ Thị Nhật L và anh Đặng Minh H đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Chị Vũ Thị Nhật L và anh Đặng Minh H xác định có 02 con chung Đặng Ngọc Khả H1, sinh ngày 18/7/2018 và Đặng Hồng H2, sinh ngày 19/9/2023. Chị L và anh H thỏa thuận, chị L được trực tiếp nuôi dưỡng cả con chung Đặng Ngọc Khả H1 và Đặng Hồng H2 cho đến khi con chung trưởng thành(đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác. Anh H được quyền thăm và chăm sóc con chung không ai được cản trở.

2.3. Về cấp dưỡng nuôi con: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Khi xét thấy cần thiết hoặc do điều kiện sống có sự thay đổi, vợ chồng có thỏa thuận khác phù hợp với quy định pháp luật và vì lợi ích của con chung, các bên có quyền làm đơn yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng, chấm dứt nghĩa vụ cấp dưỡng theo quy định của pháp luật.

2.4. Về tài sản chung, nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị L nhận nộp 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm vào ngân sách nhà nước, Hoàn trả chị L 150.000đ(một trăm năm mươi nghìn đồng) được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0001414 ngày 08/4/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Thái Nguyên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh TN;
- VKSND KV5-TN;
- THADS KV5-TN;
- Các đương sự;
- UBND nơi ĐKKH;.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Thư

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thành phố TN;
- UBND phường ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

